

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 24/4/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Nguyễn Đức Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2023/TLST - HS ngày 28/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST - HS ngày 11/4/2023 đối với bị cáo:

Lê Thái Th, sinh năm 1996; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Lê Ngọc P và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. (có mặt).

*** Người bị hại:** Chi Mai Thi T (đã chết)

+ Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Mai Hiền M, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Là bố đẻ chị Thắm. (có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Thái Th có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Bị cáo Th và chị Mai Thi T là đồng nghiệp, làm cùng công ty. Sáng ngày 01/11/2022, Th điều khiển

xe mô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 90B5-011.xx chở chị T từ thôn H, xã T, huyện B đến Công ty giày Ngọc Hồng có địa chỉ tại xã A, huyện B để làm việc. Khoảng 07 giờ 30 phút, khi đi đến Km 78+750 đường QL21B thuộc địa phận thôn C, thị trấn B, huyện B; Th điều khiển xe mô tô đi ở làn xe giữa (sát với vạch sơn đứt quãng phân chia làn xe giữa và làn xe ngoài cùng giáp với dải phân cách cố định) của chiều đường Phủ Lý - Nam Định thì phát hiện có chiếc xe máy điện không gắn biển số do bà Nguyễn Thị H điều khiển đang đi phía trước cùng chiều ở làn xe trong cùng bên phải giáp với dải tôn hộ lan. Khi xe mô tô do Th điều khiển còn cách chiếc xe máy điện của bà H khoảng 10m thì Th nhìn thấy bà H điều khiển xe máy điện đi chệch chéo sang trái theo chiều đi ra vạch sơn liền phân chia làn xe trong cùng bên phải với làn xe giữa của chiều Phủ Lý - Nam Định đường QL21B. Do nghĩ bà H có ý định điều khiển xe máy điện rẽ trái để sang chiều đường ngược lại nên Th đã điều khiển xe sang phải đi vào làn xe trong cùng bên phải theo chiều đi để tránh chiếc xe máy điện. Tuy nhiên, khi bà H điều khiển xe đi đến sát vị trí vạch sơn liền thì bà H dừng lại ở làn xe trong cùng để quan sát trước khi sang đường. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên khi xe máy điện do bà H điều khiển vừa dừng lại thì xe mô tô do Th điều khiển đâm vào phía sau bên trái chiếc xe máy điện của bà H dẫn đến 2 phương tiện, chị T, bà H, Th bị đổ, ngã ra đường. Hậu quả: Chị Mai Thị T tử vong trên đường đi cấp cứu, Th bị thương tích nhẹ, bà H không bị thương tích gì, hai phương tiện bị hư hỏng sau vụ tai nạn.

Tại Phiếu đo nồng độ cồn do Công an huyện B lập hồi 13 giờ 46 phút ngày 01/11/2022 xác định: Nồng độ cồn trong cơ thể Lê Thái Th là 0 mg/L khí thở. Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy do Công an huyện B lập hồi 13 giờ ngày 01/11/2022 xác định: Lê Thái Th âm tính với ma túy; tại Phiếu đo nồng độ cồn do Công an huyện Bình Lục lập hồi 10 giờ 16 phút ngày 01/11/2022 xác định: Nồng độ cồn trong cơ thể Nguyễn Thị H là 0 mg/L khí thở. Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy do Công an huyện Bình Lục lập hồi 10 giờ 05 phút ngày 01/11/2022 xác định: Nguyễn Thị H âm tính với ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện có liên quan đồng thời thu thập tài liệu, đồ vật và tổ chức khám nghiệm tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của chị Mai Thị T.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn nằm trên đường QL21B trên chiều đường hướng đi Phủ Lý - Nam Định. Toàn bộ mặt đường được trải nhựa áp phan, tương đối bằng phẳng, khô ráo, không có chướng ngại vật; được phân chia thành hai chiều đường (hướng Nam Định - Phủ Lý và ngược lại) bằng dải phân cách cứng cố định. Tại khu vực hiện trường dải phân cách đứt quãng, hai đầu dải phân cách có đặt biển báo giao thông số P.102 “Cấm đi ngược chiều”. Chiều đường hướng Phủ Lý - Nam Định của đường QL21B được phân chia thành 03 (ba) làn đường, tính từ phía dải phân cách vào lề đường bên phải các làn đường rộng lần lượt là: 4,45m; 3,54m; 2,2m. Phía bên phải chiều đường đi Phủ Lý - Nam Định của đường QL21B về phía Phủ Lý của trung tâm khu vực hiện trường có biển báo giao thông số I.409 “Chỗ quay xe”, tại khu vực này trên mặt chiều đường

hướng đi Phủ Lý - Nam Định có hệ thống gờ giảm tốc được cấu tạo bằng 07 (bảy) vạch sơn trắng liền rộng 3,78m. Phía bên phải chiều đường hướng đi Phủ Lý - Nam Định của đường QL21B về phía Nam Định của trung tâm khu vực hiện trường có đặt tám kim loại biểu thị cọc V1 (H8/78 - km 78 + 800 QL21B).

Điểm mốc cố định là điểm tiếp giáp giữa chân cọc V1 (H8/78) với thành hộ lan kim loại (bên phải chiều đường hướng Phủ Lý - Nam Định); lấy mép bên phải chiều đường hướng đi Phủ Lý - Nam Định của đường QL21B làm mép chuẩn.

- Ký hiệu số (1) là xe máy điện không gắn biển số đổ nghiêng bên trái trên mặt đường và trên một phần lề đường bên phải tiếp giáp, đầu xe hướng Nam Định chệch chéo vào lề đường. Tâm trục bánh sau xe (1) cách mép chuẩn 0,11m về phía lề đường, cách chân cột biển báo giao thông số I.409 là 21,5m về phía Nam Định, cách đầu dải phân cách phía Phủ Lý của khu vực hiện trường là 13,2m về phía Phủ Lý. Tâm trục bánh trước xe (1) cách mép chuẩn 0,87m về phía lề đường. Tâm trục bánh sau xe (1) cách điểm mốc 53,0m về phía Phủ Lý.

- Ký hiệu số (2) là xe mô tô mang biển số 90B5-011.xx đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng vào mép chuẩn, hơi chệch chéo phía Nam Định. Tâm trục bánh sau xe (2) cách mép chuẩn 3,26m và cách tâm trục bánh sau xe (1) là 10,2m về phía Nam Định. Tâm trục bánh trước xe (2) cách mép chuẩn 2,04m.

- Ký hiệu số (3) là các mảnh nhựa vỡ, dẹt nằm rải rác trên mặt đường, có kích thước trên diện (17 x 3,4) m. Mảnh nhựa vỡ xa nhất phía Phủ Lý cách tâm trục bánh sau xe (1) là 5,7m về phía Phủ Lý, một điểm của diện nhựa vỡ tại vị trí mép chuẩn.

- Ký hiệu số (4) là tổ hợp vết mài sạt trên mặt đường dài 3,98m, chỗ rộng nhất 0,42m. Vết có hướng Phủ Lý - Nam Định chệch chéo vào mép chuẩn. Điểm gần nhất dấu vết (4) cách mép chuẩn 1,9m; cách tâm trục bánh sau xe (1) là 3,75m về phía Phủ Lý; cách mép nhựa vỡ xa nhất về phía Phủ Lý của vết (3) là 1,9m về phía Nam Định. Cuối vết (4) tại vị trí đầu ngoài trục sau bên trái xe (1) sát bên lề đường.

- Ký hiệu số (5) là tổ hợp các vết mài sạt trên mặt đường, dài 10,33m, chỗ rộng nhất 0,76m, vết có hướng đi Phủ Lý - Nam Định. Điểm gần nhất dấu vết (5) cách mép chuẩn 2,76m và cách dấu vết (4) là 3,8m về phía Nam Định. Cuối vết (5) tại vị trí đầu ngoài để chân người điều khiển bên trái của xe (2) từ sát bên lề trên mặt đường, cách mép chuẩn 2,78m.

- Ký hiệu số (6) là vết màu đỏ nghi là máu trên mặt đường, chảy hướng vào mép chuẩn, vết có kích thước (2,9 x 1,1) mét. Tâm vết (6) cách mép chuẩn 2,52m và cách tâm trục bánh sau xe (2) là 1,8m về phía Nam Định.

Để phục vụ công tác điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã thu giữ, tạm giữ phương tiện, tài liệu gồm:

- Thu giữ của Lê Thái Th: 01 (một) xe mô tô biển số 90B5-011.16, nhãn hiệu HONDA, số loại: WINNERX, màu sơn: đen, vàng; đã qua sử dụng. 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 350200000758 mang tên Lê Thái Th. 01 (một) chứng

nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 90-001441 của xe mô tô biển số 90B5-011.xx mang tên Lê Thái Th. 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô – xe máy số 2200561883 của xe mô tô biển số 90B5-011.xx mang tên Lê Thái Th. 01 (một) phiếu X-quang mang tên Lê Thái Th.

- Thu giữ của bà Nguyễn Thị H: 01 (một) xe máy điện không gắn biển số, màu vàng, số khung: HDGUMFHT2040, số máy: 600W15110088, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên đăng ký biển số 90MĐ1-002.xx. 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025916 của xe máy điện biển số 90MĐ1-002.xx mang tên Nguyễn Thị H.

- Thu giữ 01 chiếc USB màu trắng nhãn hiệu TOSHIBA, dung lượng 4 GB màu bạc, bên trong lưu trữ đoạn video có độ dài 39 giây được quay lại bằng điện thoại từ màn hình của camera giám sát hành trình xe ô tô do ông Trịnh Trọng C - sinh năm 1970, trú tại phường T, quận H, thành phố Hà Nội điều khiển, đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 01/11/2022.

* Kết quả khám xe mô tô BKS 90B5-011.xx: Cản gương chiếu hậu bên phải chuyển động tự do, mặt ngoài ốp gương, chiếu hậu bên trái có vết mài sạt, bề mặt bám dính bụi đất trên diện (16 x 5) cm, vết có hướng từ trên xuống dưới. Mặt trước ngoài đầu lót kim loại tay côn bên trái có vết mài sạt, bề mặt bám dính bụi đất trên diện (1 x 1) cm, vết có hướng từ trên xuống dưới. Ốp nhựa sau tay lái có bám dính các chất màu nâu đỏ đã khô nghi máu kích thước (20 x 4) cm. Mặt ngoài cách yếm bên phải có vết trượt mài sạt nhựa trên diện (34 x 8) cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 41 cm, vết có hướng từ trước về sau. Mặt ngoài cùng đế chân trước bên phải có vết trượt xước mài sạt kim loại kích thước (5 x 0,2) cm, vết có hướng từ trước về sau từ trái qua phải, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 25,7 cm trong đó bề mặt điểm vết kim loại có các vết xước nhỏ song song. Đầu ngoài ốp cao su đế chân này bị bật hướng lên phía trên so với bị trí ban đầu 0,6 cm trong khe hở này cạnh dưới đầu ốp cao su bám dính chất màu hồng nghi nhựa, cạnh trước cao su đế chân này có vết trượt kích thước (4,5 x 0,2) cm hướng từ trước về sau. Mặt ngoài lốc máy bên phải có các vết mài sạt kim loại trên diện (7 x 0,4) cm bề mặt bám dính các chất màu nâu dạng vôi kim loại, vết có hướng từ trước về sau từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 26,5 cm. Cạnh ngoài dưới phần đầu cổ ống xả có vết in hằn bề mặt bám dính các chất màu nâu dạng vôi kim loại kích thước (3 x 2) cm, vết có hướng từ phải sang trái, điểm thấp nhất cách mặt đất 18 cm. Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ ống xả rải rác các vết trượt bề mặt bám dính các chất màu trắng dạng nhựa trên diện (33 x 4,5) cm, vết có hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài ốp nhựa xi nhan bên trái có vết mài sạt kích thước (6,5 x 2) cm bề mặt bám dính bụi đất, vết có hướng từ trên xuống dưới. Cạnh ngoài cần số có vết mài sạt cao su kim loại bề mặt bám dính bụi đất kích thước (3 x 2) cm, vết có hướng từ trước về sau từ dưới lên trên. Cạnh ngoài phần kim loại đế chân trước bên trái có vết mài sạt kích thước (2 x 1,5) cm, vết có hướng từ dưới lên trên. Cạnh ngoài ốp cao su

ngang phía trên vị trí này có vết mài sạt kích thước (2 x 0,5) cm, vết có hướng từ dưới lên trên. Hệ thống phanh, đèn, còi đầy đủ hoạt động bình thường.

* Kết quả khám xe máy điện không gắn biển số: Mặt ngoài ốp chiếu hậu bên trái có vết mài sạt kích thước (2 x 1,5) cm, vết có hướng từ trước về sau. Cạnh trước đầu mút tay phanh bên trái có vết mài sạt kích thước (1 x 0,5) cm, vết có hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài cách yếm bên trái có vết mài sạt kích thước (37 x 0,3) cm, vết có hướng từ trước về sau. Ốp nhựa sườn bên trái bị nứt vỡ bung, bật các chốt ngàm chỉ còn liên kết với xe ở phần đầu ngay phía dưới đầu yên xe, bề mặt ốp rải rác các vết trượt xước trên diện (55 x 28) cm, vết có hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm. Cuối mặt sàn xe bên trái có 01 (một) ốp đế chân bằng nhựa màu đen được cố định với sàn xe bằng dây thép vặn xoắn. Dây thép này bị mài đứt phần cạnh sàn xe hướng từ trước về sau. Mặt sau của đoạn dây thép này có vết mài sạt kim loại kích thước kích thước (1 x 0,2) cm, vết có hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 26,2 cm. Cạnh ngoài ốp đế chân sàn xe bên trái tương ứng vị trí dây thép buộc có vết mài sạt kích thước (11,5 x 1,5)cm, vết có hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 27,5 cm. Cạnh ngoài viền sàn đế chân phía sau bên trái tương ứng vị trí ngay phía dưới ốp nhựa đế chân có vết mài sạt kích thước (2,5 x 1) cm, vết có hướng từ sau về trước từ dưới lên trên, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 27,5 cm. Cạnh ngoài ốp nhựa phía trước sau cùng sàn xe bên trái có vết mài sạt kích thước (4 x 1) cm, vết có hướng từ trước về sau. Khớp nối thanh kim loại chân chống giữa bên trái bị bung bật, bàn đế chân của chân chống giữa bên trái bị gãy rời để lộ phần kim loại còn lại. Ốp mê ca đèn chiếu hậu bị bung bật khỏi vị trí ban đầu. Hệ thống phanh, đèn, còi đầy đủ hoạt động bình thường.

* Kết quả khám nghiệm tử thi chị Mai Thị T: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 618/KL-KTHS ngày 08/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “1. Các kết quả chính: Các vết rách, lóc, sây sát da, sưng nề, bầm tím, tụ máu vùng đầu, chậu hông, hai chân. Tụ máu da đầu vùng đỉnh - chẩm lệch trái, tụ máu cơ thái dương trái. Vỡ phức tạp xương thái dương - chẩm thành nhiều mảnh, đường vỡ lan lên xương đỉnh và lan xuống nền sọ, qua diện vỡ có nhiều máu loãng và máu tụ chảy ra ngoài. Tụ máu ngoài màng cứng, rách màng cứng, tụ máu dưới màng cứng, chảy máu màng mềm vùng thái dương - chẩm trái. Tổ chức não phù. 2. Kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Mai Thị T: Chấn thương sọ não (Vỡ xương hộp sọ, tụ máu ngoài và dưới màng cứng, chảy máu màng mềm, phù não).

* Kết luận giám định cơ học: Ngày 15/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã Trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định cơ học để xác định xe mô tô BKS 90B5-011.xx và xe máy điện không gắn biển số có va chạm với nhau không, vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe, chiều hướng chuyển động của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn, vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên mặt đường, tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra tai nạn. Tại Kết luận giám định số 683/KL-KTHS ngày 30/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “1. Xe mô tô biển số 90B5-011.xx và xe máy điện gửi giám định có va chạm với nhau. 2. Vị trí va chạm đầu tiên: Mặt ngoài cánh yếm bên phải xe mô tô biển số 90B5-011.xx với ốp nhựa sườn xe bên trái của xe máy điện. 3. Căn cứ hồ sơ gửi giám định và đặc điểm các dấu vết trên các phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển số 90B5-011.xx và xe máy điện có hướng cùng chiều. 4. Căn cứ vào các dấu vết trong hồ sơ gửi giám định: Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 90B5-011.xx với xe máy điện nằm trước vị trí đầu vết số 4 được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường thuộc khoảng giữa làn đường số 2 (làn cho xe cơ giới) với làn đường số 3 (làn cho xe thô sơ) tính từ dải phân cách cứng với mép đường dành cho phương tiện di chuyển hướng Phủ Lý - Nam Định. 5. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển số 90B5-011.xx và xe máy điện khi xảy ra tai nạn.

Ngày 15/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam phối hợp xác thực nội dung trong đoạn video được quay lại bằng điện thoại từ màn hình của camera giám sát hành trình của xe ô tô do ông Trịnh Trọng C điều khiển. Tại Văn bản trả lời kết quả xác thực tệp tin video số 29/PC09-KTSĐT ngày 24/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam xác định: “Không thực hiện xác thực nội dung tệp tin video có nội dung video là quay lại một màn hình đang phát video”.

* Kết luận định giá tài sản: Tại Bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐG ngày 09/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: Trị giá thiệt hại của: 01 (một) xe mô tô biển số 90B5-011.xx, nhãn hiệu HONDA, số loại: WINNERX, màu sơn: đen, vàng, đã qua sử dụng là 270.000 đồng và 01 (một) xe máy điện không đeo biển số, màu vàng, đã qua sử dụng là 1.050.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 27/CT - VKS - TA ngày 27/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Thái Thiện về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Thái Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe đối với bị cáo. Trả lại bị cáo Lê Thái Th 01 xe mô tô biển số 90B5-011.xx, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 350200000758, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 90-001441, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô – xe máy số 2200561883. Trả lại bà Nguyễn Thị H 01 xe máy điện không gắn biển số và 01 chứng nhận đăng ký máy điện biển số 90MĐ1-002.xx mang tên Nguyễn Thị H. Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ đoạn video liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Th đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật khi lái xe ô tô như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, nhân thân và việc tích cực bồi thường thiệt hại để giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình. Bị cáo đề nghị được trả lại xe mô tô và các giấy tờ đã bị thu giữ.

Tại phiên tòa, ông M đã trình bày: Ông đồng ý nội dung vụ tai nạn như nội dung vụ án đã nêu. Ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/11/2022, bị cáo Lê Thái Th điều khiển xe mô tô BKS 90B5-011.xx chở theo chị Mai Thị T đi đến Km 78+750 đường QL21B hướng Phủ Lý - Nam Định thuộc địa phận thôn C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên xe mô tô BKS 90B5-011.xx do Th điều khiển đã đâm vào phía sau bên trái chiếc xe máy điện không gắn biển số do bà Nguyễn Thị H điều khiển đang dừng ở làn trong cùng bên phải của chiều đường Phủ Lý - Nam Định đường QL21B dẫn đến hậu quả chị Mai Thị T tử vong và thiệt hại về tài sản trong vụ tai nạn là 1.050.000 đồng.

Hành vi này của bị cáo Th đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Do đó bị cáo Lê Thái Th đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; là lao động chính trong gia đình*” theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông với hậu quả chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại. Tuy nhiên xét thấy sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân và được đại diện gia đình nạn nhân đề nghị giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, đã nhận thức được lỗi của mình và ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ để răn đe và cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không hành nghề hoặc làm công việc lái xe mô tô do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe mô tô đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo Th đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị T 130.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của gia đình chị T đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Đối với hư hỏng của xe máy điện, bà H không yêu cầu đề nghị gì. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết bồi thường dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng, phương tiện, tài liệu trong vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90B5-011.xx; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Lê Thái Th; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 90B5-011.xx mang tên Lê Thái Th; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô biển số 90B5-011.xx là tài sản hợp pháp và tài liệu cá nhân của bị cáo Th. Do bị cáo Th không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe nên Hội đồng xét xử trả lại các tài sản và giấy tờ này cho bị cáo Th.

Đối với 01 chiếc xe máy điện không gắn biển số, màu vàng, số khung: HDGUMFHT2040, số máy: 600W15110088 và 01 chứng nhận đăng ký máy điện biển số 90MĐ1-002.xx mang tên Nguyễn Thị H là tài sản hợp pháp và tài liệu cá nhân của bà H; do vậy trả lại cho bà H.

Đối với 01 tệp video có độ dài 39 giây được lưu trong 01 chiếc USB là dữ liệu điện tử được trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Về các tình tiết khác trong vụ án: Hành vi điều khiển xe máy điện không gắn biển số của bà Nguyễn Thị H đã vi phạm vào điểm c, khoản 2, Điều 17 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ. Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị H là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, b khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thái Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Thái Th **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **03** (ba) năm kể từ ngày tuyên án (24/4/2023).

Giao bị cáo Lê Thái Th cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo Th phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo Th vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Th cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Th phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng và tài liệu tạm giữ: Trả lại bị cáo Lê Thái Th 01 (một) xe mô tô biển số 90B5-011.xx, nhãn hiệu HONDA, số loại: WINNERX, màu sơn: đen, vàng; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 350200000758 mang tên Lê Thái Th; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 90-001441 của xe mô tô biển số 90B5-011.16 mang tên Lê Thái Th; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô – xe máy số 2200561883 của xe mô tô biển số 90B5-011.xx mang tên Lê Thái Th. (*Giấy phép lái xe, chứng nhận đăng ký xe, chứng nhận bảo hiểm bắt buộc được để trong hồ sơ vụ án*).

Trả lại bà Nguyễn Thị H 01 (một) xe máy điện không gắn biển số, màu vàng, số khung: HDGUMFHT2040, số máy: 600W15110088 và 01 chứng nhận đăng ký máy điện biển số 90MĐ1-002.xx mang tên Nguyễn Thị H. (*Giấy chứng nhận đăng ký xe được để trong hồ sơ vụ án*).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thái Th phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo Th, ông M biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bà H biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)

- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Đ (thay cho TBKQXX);
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.